TAND HUYỆN ĐĂK HÀ **TỈNH KON TUM** Số: 05/2021/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đăk Hà, ngày 14 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2020/TLST – DS, ngày 30 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng A

Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Vũ Thị Anh Đ – Giám đốc Phòng Quản lý nợ. *(Theo giấy ủy quyền số 428/UQ – QLN.19 ngày 26/6/2019)*

Đại diện theo ủy quyền: Võ Văn X - Nhân viên Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu *(Theo giấy ủy quyền số 692/UQ-QLN.20 ngày 16/9/2020)*

Địa chỉ: 38 – 40 Trần Phú (Nối dài), phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Anh Trần Mạnh T1; sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Thôn 1, xã Hà M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải thanh toán:

Ông Trần Mạnh T1 phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng A tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 06/01/2021 là 199.647.467 đồng *(một trăm chín mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi bảy đồng*).

Trong đó: tiền gốc là 180.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 4.349.589 đồng, lãi quá hạn: 14.892.902 đồng; Lãi phạt chậm trả: 404.976 đồng đồng.

Lãi suất sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 07/01/2021 (*lãi quá hạn, phạt chậm trả lãi phát sinh)* theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số: **KTU.CN.820.090218** ngày 09/02/2018, hợp đồng cấp tín dụng số **KTU.CN.1567.101218** ngày 10/12/2018 và phụ lục hợp đồng số **KTU.CN.1567.101218/PL-01** ngày 10/12/2018 trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi ông Trần Mạnh T1 trả dứt nợ.

Kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật. Ngân hàng A (bên được thi hành án) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trần Mạnh T1 (bên phải thi hành án) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn, phạt chậm trả lãi đối với khoản vay nêu trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên xử lý các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng A theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã ký kết giữa Ngân hàng A với ông Trần Mạnh T1.

Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: tại thửa đất số 94, tờ bản đồ số 22, địa chỉ: thôn 2, xã Đăk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 475242, vào sổ cấp GCN số: CS01688 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 26/7/2017 đứng tên ông Trần Mạnh T1.

Trường hợp sau khi kê biên xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thanh toán hết khoản nợ vay theo Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số: **KTU.CN.820.090218** ngày 09/02/2018, hợp đồng cấp tín dụng số **KTU.CN.1567.101218** ngày 10/12/2018 và phụ lục hợp đồng số **KTU.CN.1567.101218/PL-01** ngày 10/12/2018 và các khoản chi phí liên quan khác (nếu có) thì ông Trần Mạnh T1 vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả cho đến khi hết nợ.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:** Căn cứ Điều 155, Điều 157, khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tổng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* các đương sự phải chịu, ông Trần Mạnh T1 thỏa thuận chịu toàn bộ số tiền này.

Ngân hàng A không phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, nên ông Trần Mạnh T1 phải hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải thanh toán, tính được là 4.991.186 đồng (*bốn triệu chín trăm chín mươi mốt nghìn một trăm tám mươi sáu đồng*). Số tiền này, ông Trần Mạnh T1 thỏa thuận nhận chịu toàn bộ.

Ngân hàng A không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là *4.731.955 đồng (Bốn triệu bảy trăm ba mươi mốt ngàn chín trăm năm lăm đồng)* theo biên lai số: AA/2016/0004408 ngày 24/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Tòa án tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga